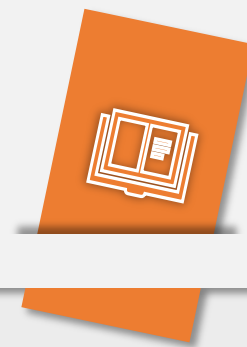




# *Kiểm Tra Bài Cũ*

## **KIỂM TRA BÀI CŨ**

- Giới thứ ba là gì? Trong trường hợp nào thì được coi là phạm và trường hợp nào thì sám hối được, không phạm?



❖ **Giới thứ ba là KHÔNG ĐƯỢC DÂM DỤC.**

❖ **Trường hợp coi là PHẠM:**

- Chủ động can phạm đến tất cả nam nữ thế gian, cho đến súc vật đều là phá giới.

❖ **Trường hợp SÁM HỐI ĐƯỢC, KHÔNG PHẠM:**

- Không chủ động, bị động, bị ép bức và không cảm thọ lạc; có cảm giác như lửa đốt, đao nhọn đâm vào người thì sám hối được, không phạm.

# KIỂM TRA BÀI CŨ

- Khi bị ép bức phạm dân, người trì giới phải làm gì?



- ❖ Giống như đang đối diện với hiểm họa có thể mất mạng, nên tận lực dùng hết phương tiện thiện xảo để thoát ra.
- ❖ Nếu không được thì xem như đang bị giết chết. Giết chết giới thân huệ mạng còn nguy hơn giết chết thân thể này cho nên chỉ thấy bị khổ đau, không cảm thọ lạc.
- ❖ Sau đó sám hối đúng pháp.

## KIỂM TRA BÀI CŨ



- Trong câu chuyện 2 Tỳ-kheo phạm sát dâm, nghe Đại sĩ Duy Ma Cật khai thị thì được thanh tịnh, trụ vô sanh nhẫn. Tại sao?

- 1) Do 2 vị này không cố ý phạm – Lỡ phạm rồi thì ăn năn, đau khổ → Theo Luật dạy, sám hối được.
  - Nhưng Ngài Ưu-Ba-Ly nghiêm nghị, không dễ dàng xác nhận là lỡ phạm, nên kết tội.
- 2) Do hằng ngày đã tu tập Đại Thừa, Thiên định thuần thực → Nên nghe Đại sĩ Duy Ma Cật khai thị, mới được: *“Bỗng nhiên tỏ ngộ tánh tội vốn rỗng lặng, tâm liền cởi mở, an trú vô sanh nhẫn”*.
  - Cụ thể: Đại sĩ Duy Ma Cật đã nói: *“Hai vị Tỳ-kheo này từ lâu đã tu tập pháp đại thừa, thì đâu được đem nước biển cả đổ vào lỗ chân trâu”*.



## **KIỂM TRA BÀI CŨ**

- Một việc sâu sát thực tế, sẽ không nặng dâm dục. Việc ấy là gì?



❖ **Sống chuộng thanh khiết, cao thượng.**

## **KIỂM TRA BÀI CŨ**

- Một việc căn bản, cốt lõi để giữ tròn giới dâm dục. Việc ấy là gì?



❖ **PHẢI THIỀN ĐỊNH.**



# Câu Hỏi Trắc Nghiệm

# CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 1



- Nối nội dung ở cột thứ I sao cho tương ứng với từng chủng loại giới ở cột thứ II

## CỘT THỨ I

**1. KHÔNG TÀ DÂM**

**2. KHÔNG DÂM DỤC**

## CỘT THỨ II

- a. Tỳ kheo & Tỳ kheo ni giới.
- b. Ngũ Giới.
- c. Bồ Tát giới tại gia.
- d. Sa-di & Sa-di-ni giới.
- e. Thập Thiện giới.
- f. Bồ Tát giới xuất gia.
- g. Thức-Xoa-Ma-Na giới
- h. Bát Quan Trai Giới

## **CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 2**



- Điền từ còn thiếu vào chỗ trống:

Trong kinh Lăng Nghiêm ghi, Tỷ-kheo-ni Bảo Liên Hương ..(1).. làm việc dâm dục, rồi chính mình ..(2).., rằng dâm dục không phải ..(3).., không phải ..(4).., nên không có ..(5).., liền cảm ra thân xuất lửa dữ, đang sống mà vùi xuống địa ngục.

- a. (1) tự ý, (2) lan truyền, (3) hại thân ai, (4) phá của ai, (5) phá giới
- b. (1) lén, (2) tuyên ngôn, (3) hại thân ai, (4) phá của ai, (5) tội báo
- c. (1) lén, (2) lan truyền, (3) giết thân ai, (4) trộm của ai, (5) tội báo
- d. (1) tự ý, (2) tuyên ngôn, (3) hại thân ai, (4) trộm của ai, (5) phá giới
- e. (1) lén, (2) tuyên ngôn, (3) giết thân ai, (4) trộm của ai, (5) phá giới

**f. Đáp án khác**

## **CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 3**

- Tại sao trong Luật dạy người xuất gia không được phạm vào giới ‘dâm dục’?



- Vì dâm dục có thể giết thân, mất nhà.
- Vì dâm dục khiến con người rơi rớt trong tam giới.
- Vì giữ gìn tịnh giới này thì có thể phát sanh các thiện pháp.
- Vì phạm vào dâm dục thì đoạn mất giới thân huệ mạng người xuất gia.
- Vì dâm dục đứng thứ nhất trong cội gốc sinh tử.
- Vì phạm vào dâm dục thì mọi thứ công đức không thể phát sanh.
- Vì dâm dục có thể khiến con người rơi vào địa ngục.
- h. Tất cả đáp án trên.**
- Đáp án khác

# CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 4

- Sắp xếp các câu dưới đây theo trình tự từ “Đôi tri tạm thời” đến “Triệt để” trong cách hàng phục để giữ gìn giới thứ 3 – Không dâm dục:
  - Quán xét bên ngoài thấy các trần không thật, như hoa đốm.
  - Khéo điều hòa ăn uống, sinh hoạt, thể dục, học tập, nghỉ ngơi hợp lý.
  - Quán xét nơi mình thấy bất tịnh; xét tột, rõ suốt sự huyền hóa, rộng tuếch.
  - Thực hành Thiên Định, muôn duyên buông sạch, rủ xuống, không tịch, an nhiên, sáng rõ.
  - Nếu cái ‘máy’ có dây khởi, thì biết chỉ là sự duy trì tạm thời của hormone, vài phút là sẽ qua.



a. (1)  $\Rightarrow$  (2)  $\Rightarrow$  (5)  $\Rightarrow$  (4)  $\Rightarrow$  (3)

b. (3)  $\Rightarrow$  (1)  $\Rightarrow$  (2)  $\Rightarrow$  (4)  $\Rightarrow$  (5)

c. (2)  $\Rightarrow$  (3)  $\Rightarrow$  (5)  $\Rightarrow$  (1)  $\Rightarrow$  (4)

d. (3)  $\Rightarrow$  (1)  $\Rightarrow$  (4)  $\Rightarrow$  (2)  $\Rightarrow$  (5)

e. (2)  $\Rightarrow$  (5)  $\Rightarrow$  (3)  $\Rightarrow$  (1)  $\Rightarrow$  (4)

f. Đáp án khác





# GIỚI SA-DI

GIỚI THỨ TƯ

# KHÔNG VỌNG NGŨ



福

*Nhân Duyên*

*Đức Phật*

*Chế Giới*



# 四曰不妄語。

解曰：妄語有四：一者妄言。謂以是為非，以非為是，見言不見，不見言見，虛妄不實等。二者綺語。謂妝飾浮言靡語，艷曲情詞，導欲增悲，蕩人心志等。三者惡口。謂粗惡罵詈人等。四者兩舌。謂向此說彼，向彼說此，離間恩義，挑唆斗爭等。乃至前譽後毀，面是背非；證入人罪，發宣人短，皆妄語之類也。若凡夫自言證聖，如言已得須陀洹果、斯陀含果等，名大妄語，其罪極重。余妄語，為救他急難，方便權巧，慈悲利濟者不犯。古人謂：“行己之要，自不妄語始。”況學出世之道乎？經載：沙彌輕笑一老比丘，讀經聲如狗吠。而老比丘者，是阿羅漢，因教沙彌急懺，僅免地獄，猶墮狗身。惡言一句，為害至此。故經云：“夫士處世，斧在口中，所以斬身，由其惡言。”噫，可不戒歟！

禪

*Giải Thích*

*Từ Ngữ*



1

## Nhất giả vọng ngôn:

- Phật quả La Hâu La về tội NÓI DỐI.

2

## Nhị giả ý ngữ:

- Những lời lăng mạn, du dương, tăng sự buồn thảm, khơi gợi ái nhiễm của mọi người.
- Những lời mừng giận buồn vui thương nhớ làm lung lay, tán loạn tâm của người khác, mất chánh niệm (*thất niệm*).

## Tam giả ác khẩu:

- Xỉ nhục trước mặt người gọi là mắng, nói cạnh nói khoe gọi là nhiếc.
- Nghĩa là: Miệng thốt những lời thô ác bất thiện để mạ nhục hủy báng người khác.
- ❖ **Phật nói:** “Thà lấy dao bén cắt lưỡi chịu khổ nhiều kiếp chứ không nên dùng một lời nói dữ mắng nhiếc thầy Tỳ kheo trì giới, ác báo khó hết”.
- ❖ **Có hai hạng người nhất định vào địa ngục:**
  1. Như không phải hạnh tốt mà tự xưng là hạnh tốt.
  2. Bằng người ta thật có hạnh tốt mà mình tật đố cho là không phải phạm hạnh để chê bai, phỉ báng.



## Tứ giả lưỡng thiệt:

- ❖ **“Hương bỉ thuyết thử”** (*tới kia nói đây*), nghĩa là:
  - Đem lời nói người này tới nói với người kia khiến sanh đánh lộn, đến nỗi ơn nghĩa vua tôi, cha con, anh em, bè bạn xa lìa.
  - Có khi không đem lời nói kia đây, nhưng chỉ nói làm sao cho hai bên tan rã, đó cũng là lời nói hai lưỡi.
- ❖ **Kinh Báo Ân nói:** Phật bảo A Nan, người đời ở thế gian, họa từ miệng mà có ra. Thế nên phải giữ gìn miệng mình hơn cả lửa dữ. Nếu lửa dữ mạnh thì chỉ thiêu đốt gia tài của cải của thế gian. Còn lửa miệng nếu mãnh liệt thì thiêu rụi Thất Thánh Tài.

## THẤT THÁNH TÀI

\* **Thất Thánh Tài:** Bảy món gia tài của bậc Thánh:

- 1) Cửa Chánh tín.
- 2) Cửa Tinh tấn.
- 3) Cửa Giữ giới.
- 4) Biết Tàm quý.
- 5) Ưa nghe Phật pháp và dứt bỏ phiền não.
- 6) Cửa Thiên định.
- 7) Cửa Trí tuệ.



## Nhược phạm phụ tự ngôn chứng thánh, danh đại vọng ngữ...

- ❖ **Thánh:** Tứ quả Thanh Văn.
- ❖ **Phật nói:** *“Thà ăn tro than, nhai nuốt bụi đất, dao bén mổ bụng, chớ đừng đem lời vọng nói ta chứng quả thánh mà chịu người cúng dường là "thằng giặc" rất to. Vì trộm đồ uống ăn của người vậy.”*
- ❖ **Cho nên nói:** *“Kỳ tội cực trọng” (tội kia rất nặng).*
- ❖ **Kinh Vị Tăng Hữu nói:** Vọng ngữ có hai: 1. Nặng ⇔ 2. Nhẹ.
  1. **NẶNG:** Vì muốn người cúng dường cho nên ngoài hiện hạnh tinh tấn, trong tâm làm việc tà trực, nói vọng với người rằng: Ta đặng cảnh giới *“thiên định”!* Hoặc nói thấy Phật, thấy Thiên, Long, Quỷ, Thần v.v... gọi là *“đại vọng ngữ”*, đọa trong ngục *“A tỳ”*.
  2. **NHẸ:** Lại có người nói vọng hay khiến chết người, phá hoại nhà người khác, hoặc trái lời kỳ hẹn khiến người buồn giận, gọi là vọng ngữ bậc hạ, đọa Địa ngục nhỏ.
  3. **NÓI TIỂU CHO VUI THÌ KHÔNG PHẠM:** Còn những việc nói chơi giỡn cười và những việc nên giấu hoặc cấm nói ra, vì vậy *“việc có nhưng lại nói không, việc không nhưng lại nói có”*, thì không phạm.

6

**DỰ VỌNG NGŨ VỊ CỨU THA CẤP NẠN PHƯƠNG TIỆN  
QUYỀN XẢO, TỰ BI LỢI TẾ GIẢ, BẤT PHẠM:**

7

**CỔ NHƠN VỊ: “HẠNH KỶ CHI YẾU, TỰ BẤT VỌNG NGŨ THỦY.”**

- **CỔ NHƠN** nói: *“Cốt yếu lập hạnh mình, từ chẳng nói vọng làm trước”  
huống là người học đạo xuất thế ư?*
- ❖ **Kinh THẬP GIỚI** dạy: *“Không thận trọng lời nói, chẳng phải là  
thầy Sa di vậy”.*

8

**KINH TÁI SA DI KHINH LÃO TỖ KHEO ĐỘC KINH THINH  
NHƯ CẦU PHỆ:**



**Cho nên trong Kinh nói: “Luận người ở đời, búa ở trong miệng, sở dĩ chém mình là do lời nói ác”.**

- Đây là rút trong Kinh Thập Giới.
- Nhưng trong Đại Luật và Kinh A Hàm đều có chép.

\* **Trong ĐẠI LUẬT nói:** “Xưa kia ông Điều Đạt (*Đề bà đạt đa*) mắng Ngài Xá Lợi Phất là ‘*Tỳ kheo ác dục*’. Vừa mắng thì huyết nóng trong mũi liền chảy ra, thân đang sống bèn đọa trong Địa ngục lớn”. Như đó Phật nói bài kệ rằng: “*Phù sĩ xử thế, phũ tại khẩu trung, sở dĩ trảm thân, do kỳ ác ngôn*”.

- BÚA: Ví cho cái lưỡi của mình.
  - LỜI NÓI ÁC: Ví dụ lưỡi búa hơi ra.
- **Muốn nói lời hại người, nhưng mình bị họa.**
- “*Luận kẻ ở đời, búa ở trong miệng, sở dĩ chặt mình, do lời nói ác*”. Việc đáng chê lại khen, đáng khen lại chê, tự mình chuốt lấy đau khổ, trọn không thể nào vui được!

## THAN ÔI! SAO CHẴNG RẼN CHỪA!

- ❖ **Luận ĐỊA TRÌ nói:** “Tội vọng ngữ làm cho chúng sanh đọa ba đường ác. Nếu sanh trong loài người thì mắc hai món quả báo:
  1. Hay bị người chê bai.
  2. Bị người lường gạt”.
- ❖ **Vì sao nói vọng ngữ thì bị đọa ba đường ác?**
  - Bởi vì khi ta nói vọng thì không đúng sự thật, khiến cho người khác luống sanh sâu thẳm. Vì lý do đó cho nên khi chết, ta phải chịu khổ trong địa ngục.
  - Bởi vì khi ta nói dối vọng, trái với tâm thành tín của người cho nên bị đọa trong loài súc sanh.
  - Do khi vọng ngữ làm cho ai cũng mắc tội tham lam, bòn sẻn cho nên ta mắc quả báo đọa trong loài Ngạ quỷ.
  - Do khi chúng ta vọng ngữ thì không thành thật nên mắc quả báo bị người chê bai.
  - Do khi vọng ngữ, dối phỉnh người khác nên mắc quả báo bị người khác lừa gạt.
- ❖ **Ôi! Đã biết lời nói vọng mắc bốn quả báo lớn như thế. Khá chẵng rảnh chừa hay sao?**



福

*Giảng Rộng*

01

## VÌ SAO NÓI DỐI LẠI BỊ TỘI NẶNG (TÁNH TỘI)?

- ❖ **Làm tổn hại, tổn thương nặng đến người khác.**
- ❖ **Che dấu tà tâm, tội lỗi của mình.**
  - Từ nói dối để được lợi dưỡng cho mình → TRỘM.
  - Nói dối để che dấu tà hạnh → DÂM.
  - Nói dối làm tổn thương người khác ⇔ Gàn như SÁT, hoặc SÁT.
- ❖ **Theo Phật dạy ngài La-Hầu-La thì có 2 lý do:**
  - Nói dối → Huệ mạng sẽ mất.
  - Sẽ không có tâm quý và không có một việc xấu xa nào mà không làm.

02

## NGUY CƠ ĐANG NÓI DỐI, CÓ HẠI LỚN

- Nói khéo quá ⇔ Giả dối – Không thật lòng → Mất uy tín chính mình – Làm cho người khác mất niềm tin.
- Lạm dụng chữ phương tiện → Đưa đến nói dối.

03

## VÌ SAO NÓI DỐI?

- Do không chân thật – Do lòng tham ngũ dục.
- Do thiếu tu, ngã chấp nhiều.
- Do thiếu tu, có tình chấp riêng tư.
- Ham công việc hơn hạ thủ công phu → Không dám nói thẳng.
- Nói khéo léo ⇔ DỐI → Do thiếu BẢN LĨNH.
- Người bản lĩnh → Dám nói thật.

04

## ĐỂ SỐNG CHÂN THẬT

- Cần có bản lĩnh để tự mình chân thật.
- Biết tạo điều kiện cho người khác chân thật.

## THẢO LUẬN



- Một việc sâu sát, thực tế để không nói dối. Việc ấy là gì?

### ❖ CÓ BẢN LĨNH SỐNG.

- *Người như vậy, không bị ngũ dục cám dỗ → Không dối.*
- *Không quanh co, chịu uốn theo phàm tình.*
- *Dám đối diện với sự thật.*
- *Dám chịu trách nhiệm với việc mình làm.*



# ❁ KIỂM TRA BÀI CŨ

- Nói dối trong trường hợp nào thì được coi là phạm và trường hợp nào thì được coi là không phạm?



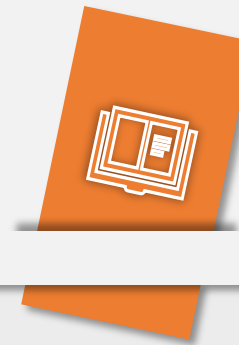
## ❖ Trường hợp được coi là PHẠM:

- Nói dối có lợi cho mình và phương hại đến người khác từ tâm địa cho đến hành vi, tình huống và cuộc sống...
- Chưa chứng Thánh mà nói là đã chứng đắc để được lợi dưỡng.

## ❖ Trường hợp được coi là KHÔNG PHẠM:

- Nói cho vui. (*Kinh Vị Tăng Hữu*)
- Nói dối trong trường hợp những việc nên giấu hoặc bị cấm nói ra. (*Kinh Vị Tăng Hữu*)
- Vì gấp để cứu người và vật, phương tiện quyền xảo để nói. (*Đại Luật*)

# KIỂM TRA BÀI CŨ



- Vọng ngữ có mấy trường hợp cơ bản, kể ra?

## ❖ **Vọng ngữ có bốn trường hợp căn bản:**

- Vọng ngôn: Nói dối.
- Ý ngữ: Nói lời thêu dệt.
- Ác khẩu: Nói lời thô ác.
- Lưỡng thiệt: Lời nói hai đầu.

## ❖ **Ngoài ra còn có những trường hợp khác như là trước khen sau chê; trước mặt thì nói phải, sau lưng thì trái; làm chứng ép người vào tội; rêu rao lỗi của người khác; đều phạm vào tội vọng ngữ.**





# Câu Hỏi Trắc Nghiệm



# CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 1



- Những trường hợp nào dưới đây được xem là không phạm vào giới “Không được nói dối”?

- (1) Nói dối trá, quanh co để bao biện sự yếu kém.
- (2) Nói cho vui, hòa cùng đại chúng, không gây phiền hà đến ai.
- (3) Nói dối trong trường hợp những việc nên giấu hoặc bị cấm nói ra.
- (4) Nói lời thêu dệt, khéo léo để che dấu sự thật, dẫn dắt dục vọng, tăng thêm sàu bi.
- (5) Nói lời thô ác, mắng nhiếc, chê bai người trước mặt hoặc sau lưng.
- (6) Vì gấp để cứu người và vật, phương tiện quyền xảo để nói.
- (7) Bồ tát thực hành hạnh lợi tha, không rời bản tâm, dùng phương tiện thiện xảo nói dối để cứu độ chúng sanh.

a. (2), (3), (5), và (6)

b. (3), (5), (6), và (7)

c. (2), (4), (6), và (7)

d. (2), (3), (6) và (7)

e. Đáp án khác

## **CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM 2**



- **Vì sao nói dối lại bị tội nặng (*tánh tội*)?**
  
- a. Làm tổn hại, tổn thương nặng đến người khác.
- b. Nói dối để được lợi dưỡng cho mình (*gần với tội trộm*).
- c. Nói dối để che dấu tà hạnh (*gần với tội dâm*).
- d. Nói dối để tổn thương người khác (*gần với tội sát*).
- e. Nói dối sẽ mất giới thân huệ mạng.
- f. Nói dối sẽ không còn tâm quý, không có việc xấu nào mà không làm.
- g. Tất cả đáp án trên.**
- i. Đáp án khác.



